ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TRƯỜNG TÂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:307 /TB-UBND	*Trường Tân, ngày* 10 *tháng* 6 *năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc tuyên truyền, hướng dẫn người sử dụng đất chuẩn bị, cung cấp giấy tờ, thông tin liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Trường Tân

Thực hiện Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Bộ Công an; Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 24/4/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 05/5/2026 của UBND xã Trường Tân về triển khai thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn xã và Thông báo 261/TB-UBND ngày 31/5/2026 của UBND tỉnh thành phố Hải Phòng về kết luận của đồng chí Lê Anh Quân - Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng ban Ban Chỉ đạo tại cuộc họp nghe báo cáo tiến độ triển khai Kế hoạch thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn thành phố;

Để phục vụ công tác rà soát, thu thập, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất; làm sạch, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã; đồng thời, giúp người sử dụng đất hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, trách nhiệm trong việc phối hợp cung cấp thông tin, giấy tờ phục vụ công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, Ủy ban nhân dân xã Trường Tân thông báo đến toàn thể hộ gia đình, cá nhân, tổ chức đang quản lý, sử dụng đất trên địa bàn xã một số nội dung sau:

I. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Toàn thể hộ gia đình, cá nhân, tổ chức, cộng đồng dân cư, cơ sở tôn giáo và các đơn vị đang quản lý, sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn xã Trường Tân.

2. Các thửa đất cần rà soát, thu thập thông tin, giấy tờ gồm:

- Thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

- Thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

- Thửa đất có giấy tờ về quyền sử dụng đất nhưng chưa thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận;

- Thửa đất đã có biến động về thông tin pháp lý, diện tích, mục đích sử dụng đất, chủ sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất nhưng chưa thực hiện đăng ký biến động theo quy định.

**** <u>Lưu ý:</u> - Đối với thửa đất ở đã nộp bản photo CCCD/CC, Giấy chứng nhận quyền sử đất của gia đình mình tại thời điểm tháng 10/2025 theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 của Bộ Công an - Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về đất đai thì không cần phải nộp lại và không thuộc đối tượng của kế hoạch này.***

II. NỘI DUNG NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHUẨN BỊ

Đề nghị các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức chủ động rà soát, thống kê các thông tin, phô tô các giấy tờ liên quan đến từng thửa đất đang quản lý, sử dụng, cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về người sử dụng đất:

Họ và tên người sử dụng đất; năm sinh; số thẻ căn cước công dân/căn cước; địa chỉ thường trú; số điện thoại liên hệ.

- Trường hợp là hộ gia đình thì cung cấp thông tin chủ hộ và các thành viên có liên quan đến quyền sử dụng đất.

- Trường hợp là tổ chức thì cung cấp tên tổ chức, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật và giấy tờ pháp lý liên quan.

2. Thông tin về từng thửa đất:

Số lượng thửa đất đang quản lý, sử dụng; vị trí, địa chỉ thửa đất; số thửa, số tờ bản đồ nếu có; diện tích đang sử dụng; mục đích sử dụng đất hiện nay; thời điểm bắt đầu sử dụng đất; nguồn gốc sử dụng đất; hiện trạng sử dụng đất; thông tin về ranh giới, mốc giới thửa đất; tình trạng tranh chấp, lấn chiếm, chồng lấn (nếu có).

3. Giấy tờ liên quan đến quyền sử dụng đất (có thể dùng bản phô tô khổ giấy A4)

3.1. Đối với trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử đất (kể cả đất ở và đất nông nghiệp) cần chuẩn bị cung cấp:

- Bản sao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp;

- Giấy tờ giao đất, cấp đất, chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, phân chia tài sản; giấy tờ mua bán nhà đất, giấy viết tay, giấy tờ do cha mẹ để lại;

- Bản sao thẻ Căn cước công dân/Căn cước chủ sử dụng đất.

Trường hợp chủ đất sử dụng đất trên Giấy chứng nhận đã chết thì người

đang đại diện quản lý, sử dụng đất cung cấp: Photo Giấy chứng nhận (theo kích thước A4); trích lục khai tử và thẻ Căn cước công dân/Căn cước, thông tin số điện thoại, địa chỉ của người đang đại diện quản lý, sử dụng đất kèm theo và các giấy tờ có liên quan khác (nếu có).

3.2. Đối với trường hợp chưa đăng ký đất đai, chưa được cấp Giấy chứng nhận, cần cung cấp:

- Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 15 ban hành kèm theo Nghị định 151 *(lấy mẫu Đơn tại chuyên viên phụ trách địa bàn)*;

- Bản sao Căn cước công dân/Căn cước của người đang sử dụng đất;

- Một trong các giấy tờ có liên quan chứng minh nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất theo nội dung kê khai (nếu có), cụ thể:

+ Biên lai nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế nhà đất;

+ Biên bản hoặc quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong việc sử dụng đất, biên bản hoặc quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong việc xây dựng công trình gắn liền với đất;

+ Quyết định hoặc bản án của Tòa án nhân dân đã có hiệu lực thi hành, quyết định về thi hành án của cơ quan Thi hành án đã được thi hành về tài sản gắn liền với đất;

+ Giấy tờ nộp tiền điện, nước và các khoản nộp khác có địa chỉ thuộc thửa đất phải xác định;

+ Giấy tờ về giao đất không đúng thẩm quyền hoặc giấy tờ về việc mua, nhận thanh lý, hóa giá, phân phối nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất theo quy định tại Điều 140 Luật Đất đai;

+ Giấy tờ về mua bán nhà, tài sản khác gắn liền với đất hoặc giấy tờ về mua bán đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất có chữ ký của các bên liên quan từ ngày 15 tháng 10 năm 1993 trở về sau;

+ Bản đồ, tài liệu điều tra, đo đạc về đất đai; sổ mục kê, sổ kiến điền được lập từ ngày 18/12/1980 trở về sau;

+ Giấy tờ về việc kê khai, đăng ký nhà, đất có xác nhận của UBND cấp xã, cấp huyện hoặc cấp tỉnh tại thời điểm kê khai kể từ ngày 15/10/1993 trở về sau;

+ Giấy tờ về việc đăng ký thường trú, tạm trú tại nhà ở gắn với đất ở do cơ quan có thẩm quyền cấp…

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM CUNG CẤP THÔNG TIN

1. Thời gian: Người sử dụng đất hoàn thành việc cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu đến hết **ngày 30/6/2026**.

2. Địa điểm cung cấp hồ sơ, tài liệu

- Đối với trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử đất (kể cả đất

ở và đất nông nghiệp): Nộp tại Trưởng thôn nơi có đất *(trưởng thôn nơi có đất tổng hợp nộp về Phòng Kinh tế xã đến hết ngày 25/6/2026).*

- Đối với trường hợp chưa được cấp Giấy chứng nhận: Nộp cho chuyên viên Phòng Kinh tế xã phụ trách địa bàn, cụ thể:

+ Đối với các thửa đất thuộc địa bàn xã Nhật Tân, Quang Minh (cũ) cung cấp hồ sơ cho đồng chí Vũ Ngọc Tiến - SĐT: 0983.710.493

+ Đối với các thửa đất thuộc địa bàn xã Đức Xương (cũ), cung cấp hồ sơ cho đồng chí Lê Minh Thắng - SĐT: 0985.856.066

+ Đối với các thửa đất thuộc địa bàn xã Phạm Trấn, Đồng Quang (cũ), cung cấp hồ sơ cho đồng chí Phạm Văn Quê - SĐT: 0978.090.369

**** Lưu ý: Người sử dụng đất chỉ cung cấp hồ sơ, tài liệu cho Trưởng thôn nơi có đất hoặc công chức, chuyên viên được UBND xã phân công phụ trách. Tuyệt đối không cung cấp hồ sơ, tài liệu, giấy tờ cá nhân cho người lạ hoặc đối tượng không có trách nhiệm để bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cá nhân.***

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT

1. Chủ động rà soát toàn bộ các thửa đất gia đình, cá nhân, tổ chức đang quản lý, sử dụng.

2. Chuẩn bị đầy đủ, trung thực, chính xác các giấy tờ, tài liệu và thông tin liên quan đến từng thửa đất.

3. Phối hợp với Tổ công tác, công chức chuyên môn, đơn vị đo đạc và các cơ quan liên quan trong quá trình kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, xác định ranh giới, mốc giới, hiện trạng sử dụng đất.

4. Kịp thời phản ánh các khó khăn, vướng mắc, tranh chấp, sai lệch thông tin nếu có để được hướng dẫn xử lý theo quy định.

5. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin, tài liệu đã cung cấp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp với các thành viên Tổ công tác tham mưu UBND xã triển khai thực hiện việc tuyên truyền, hướng dẫn, tiếp nhận, tổng hợp thông tin, tài liệu do người sử dụng đất cung cấp; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Giao trưởng các thôn thông báo rộng rãi nội dung Thông báo này đến nhân dân; phối hợp với Tổ giúp việc lập danh sách các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức đang quản lý, sử dụng đất trên địa bàn. Tiếp nhận, tổng hợp hồ sơ đối với các trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận và chuyển về Phòng Kinh tế xã đúng thời gian quy định.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực thực hiện.

4. Giao Công an xã phối hợp xác minh, đối chiếu thông tin nhân thân, hỗ trợ làm sạch, đối chiếu thông tin dân cư và bảo đảm an ninh trật tự trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức trên địa bàn xã nghiêm túc phối hợp thực hiện để công tác đo đạc, lập hồ sơ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai được thực hiện đúng tiến độ, đạt hiệu quả.

Ủy ban nhân dân xã Trường Tân thông báo để toàn thể nhân dân, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang quản lý, sử dụng đất trên địa bàn xã biết, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương để việc thực hiện Kế hoạch 2959/KH-BNNMT-BCA trên địa bàn xã đạt hiệu quả, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất và phục vụ tốt hơn công tác quản lý nhà nước về đất đai./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp & Môi trường;
- Ban Chấp hành Đảng bộ xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã;
- Lưu: VT, KT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ TRƯỜNG TÂN T.P HỒ CHÍ MINH

Vũ Duy Kha